

AGON
BY AOC

DISCOVER YOUR
DESTINY

POWERED BY
25G3ZM/BK



LOW INPUT LAG



ADJUSTABLE
STAND

AMD
FreeSync

The AOC 25G3ZM/BK meets the needs of both eSports, competitive gamers, and casual gamers as well. It offers a responsive 24.5" VA panel with FHD resolution, ShadowControl and super contrast ratio of 3000:1. Be the fastest in action with 240Hz refresh rate, Adaptive Sync, 1ms GTG and low input lag.

- **Độ phân giải FHD**
- **Tấm nền VA**
- **Tần số quét 240Hz**
- **0,5ms MPRT - Thời gian phản hồi**
- **1ms Thời gian đáp ứng GTG - Grey-to-Grey**
- **Công nghệ Freesync cao cấp**

ĐỘ PHÂN GIẢI FHD

Bạn muốn xem phim Blu-ray với chất lượng đầy đủ, thưởng thức trò chơi ở độ phân giải cao hoặc đọc văn bản sắc nét trong các ứng dụng văn phòng? Nhờ độ phân giải Full HD 1920 x 1080 pixel, màn hình này cho phép bạn làm điều đó. Bất cứ điều gì bạn đang xem, với độ phân giải Full HD, nó sẽ được hiển thị rất chi tiết mà không yêu cầu card đồ họa cao cấp hoặc tiêu tốn nhiều tài nguyên hệ thống của bạn.



Full HD 1920 x 1080



TẮM NỀN VA

Tấm nền (Vertical Alignment) hiển thị màu đen sâu hơn và độ tương phản cao hơn, tạo ra những hình ảnh sống động và sáng hơn.

TẦN SỐ QUÉT 240HZ

Tần số quét 240Hz hoàn toàn giải phóng sức mạnh của các card đồ họa cao cấp, mang lại sự mượt mà chưa từng có cho hình ảnh trên màn hình của bạn. Với mọi chi tiết rõ ràng và mọi chuyển động được hiển thị với độ nét cao và đưa trò chơi của bạn lên một tầm cao mới.



0,5MS MPRT - THỜI GIAN PHẢN HỒI

MPRT là viết tắt của "Moving Picture Response Time", có nghĩa là thời gian phản hồi hình ảnh chuyển động. Đây là một thước đo khác biệt so với thời gian đáp ứng màn hình (response time), vì nó tập trung vào khả năng xử lý hình ảnh chuyển động của màn hình. MPRT cho thấy thời gian cần để màn hình xử lý hình ảnh chuyển động và tránh hiện tượng mờ hình hay mờ chuyển động khi sử dụng các ứng dụng đòi hỏi tốc độ cao như game hoặc phim ảnh. Thời gian MPRT càng thấp thì khả năng hiển thị hình ảnh chuyển động mượt mà của màn hình càng tốt.

1MS THỜI GIAN ĐÁP ỨNG GTG - GREY-TO-GREY

GtG là viết tắt của Grey-To-Grey và biểu thị khoảng thời gian cần thiết để một pixel thay đổi giữa cấp độ xám này sang cấp độ xám tiếp theo. Trong trò chơi, mỗi mili giây đều có giá trị và có thể là yếu tố phân biệt giữa bắn trúng hay bắn trượt. Thời gian phản hồi nhanh cũng giúp loại bỏ hiện tượng bóng mờ và chuyển động mờ.



CÔNG NGHỆ FREESYNC CAO CẤP



Thưởng thức hình ảnh chất lượng tốt nhất ngay cả trong các trò chơi có nhịp độ nhanh. Công nghệ AMD FreeSync Premium đảm bảo tần số quét của GPU và màn hình được đồng bộ, mang lại trải nghiệm chơi game mượt mà, không bị xé hình ở hiệu suất cao nhất. AMD FreeSync Premium có tần số quét tối thiểu 120Hz, giảm mờ và làm sắc nét hình ảnh để có trải nghiệm chân thực hơn. Tính năng LFC loại bỏ nguy cơ giật hình trong trường hợp tốc độ khung hình giảm xuống dưới tần số quét.

TỔNG QUAN		HIỂN THỊ THÔNG TIN		TÍNH NĂNG VIDEO	
Tên mẫu	25G3ZM/BK	Kích thước màn hình (inch)	24,5	Công nghệ đồng bộ (VRR)	Adaptive Sync
Thương hiệu	AOC	Kích thước màn hình (cm)	62,23	AMD FreeSync™	AMD FreeSync Premium
Kênh	Gaming	Phẳng/Cong	Flat	Tần số tín hiệu số dọc	HDMI2.0/DP1.2: 48-240Hz
Dòng sản phẩm	AOC Gaming	Xử lý bảng điều khiển	Antiglare (AG)	Tần số tín hiệu số ngang	HDMI2.0:30-255KHz / DP1.2:255KHz-255KHz
Dòng thiết kế	G3	Điểm ảnh trên mỗi inch	90,0	Công nghệ loại bỏ ánh sáng xanh	Low Blue Light
Ngày ra mắt (dự kiến)	15/10/2022	Độ phân giải của bảng điều khiển	1920x1080	Không gian màu (sRGB) CIE 1931 %	100,0
EAN	4038986140911	Tỷ lệ khung hình	16:9	Không gian màu (DCI-P3) CIE 1976 %	92,0
		Loại bảng điều khiển	VA	Flicker-Free	Flicker Free
		Loại đèn nền	WLED	THÔNG TIN TỦ	
		Max Tốc độ làm mới	240 Hz	Màu viền (mặt trước)	Black, Red
		Thời gian phản hồi GtG	1 ms	Màu tủ (mặt sau)	Black, Red
		Thời gian phản hồi MPRT	0.5 ms	Lớp hoàn thiện tủ (mặt sau)	Matt
		Tỷ lệ tương phản tĩnh	3000:1	Chân đế có thể tháo rời	Có
		Tỷ lệ tương phản động	80M:1	Khóa Kensington	Có
		Góc nhìn (CR10)	178/178	Giá treo tường Vesa	100x100
		Màu sắc màn hình hiển thị	16.7 Million	CÔNG THÁI HỌC	
		Brightness in nits	300 cd/m²	Nghiêng	-5/23
				Điều chỉnh chiều cao (mm)	130mm
				Khớp xoay	-30/30
				Trục	Yes

TÍNH NĂNG CHƠI TRÒ CHƠI		CÔNG SUẤT TIÊU THỤ		KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM	
Phong cách chơi trò chơi	Shooters, MMORPG, Action, eSports, FPS (eSports), Beat'm up	Nguồn cấp điện	Internal	Kích thước sản phẩm bao gồm cả đế (RxCxS) mm	378~503(H)*557.3(W)*258.8(D)
Chế độ chơi	RTS, FPS, Racing, Gamer 1, Gamer 2, Off	Công suất tiêu thụ khi bật (thông thường) tính bằng watt	25,0	Kích thước sản phẩm không bao gồm đế (RxCxS) mm	328.9(H)*557.3(W)*48(D)
Sự tiện lợi khi chơi trò chơi	G-menu	Công suất tiêu thụ ở chế độ chờ tính bằng watt	0,3	Kích thước đóng gói (RxCxS) mm	620 (W) × 160 (D) × 541 (H)
PS5 Compatibility	1920x1080@120Hz	Công suất tiêu thụ khi tắt tính bằng watt	0,3	Tổng trọng lượng bao gồm cả bao bì (tính bằng kg)	6,34
Xbox X Compatibility	1920x1080@120Hz	Lớp năng lượng	E	Trọng lượng tịnh không bao gồm bao bì (tính bằng kg)	4,24
Xbox S Compatibility	1920x1080@120Hz	TUÂN THỦ QUY ĐỊNH		TRONG HỘP CÓ NHỮNG GÌ	
SỰ BỀN VỮNG		CB	Có	Cáp HDMI	1.8
Chứng nhận TCO	No	CE	Có	Cáp nối cổng màn hình hiển thị	1.8
WEEE	Có	TUV-Bauart-Mark	Có	Cáp điện	Có
Tuân thủ quy định REACH	Có	ISO 9241-307	Có	THÔNG TIN KHÁC	
Tuân thủ chỉ thị RoHS	Có	EAC	Có	Thời hạn bảo hành	3 years
Vỏ không chứa PVC/BFR	Có	FCC	Có		
Không chứa thủy ngân	Có	Microsoft WHQL	Có		
Vật liệu đóng gói có thể tái chế	100 % recycable	Chính sách điểm ảnh	ISO 9241-307		
		THÔNG TIN KẾT NỐI			
		HDMI	HDMI 2.0 x 2		
		Cổng màn hình hiển thị	DisplayPort 1.2 x 1		
		Đầu ra âm thanh	Headphone out (3.5mm)		